

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4684/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Bà Điểm,
huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 8 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 54/2009/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC, ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X;

Căn cứ Quyết định số 5930/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt “Quy hoạch sản xuất nông nghiệp phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2103 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

Xét Tờ trình số 59/TTr-UBND, ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn về việc phê duyệt Đề án Nông thôn mới xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015, có phê duyệt của Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn; ý kiến khảo sát thực tế của Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố tại Thông báo số 311/TB-TCT ngày 16 tháng 10 năm 2012; đề xuất của Liên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính tại Tờ trình số 1529/TTr-NNPTNT-KHĐT-TC ngày 15 tháng 8 năm 2013 về phê duyệt đề án xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, giai đoạn 2013 - 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015 *(theo nội dung đề án đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh thay đổi về cơ chế, chính sách đầu tư xã nông thôn mới, Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố phối hợp với Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm nghiên cứu, đề xuất kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải và các Sở, ngành liên quan; Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Trưởng Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm - huyện Hóc Môn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4684/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Phần I

THỰC TRẠNG NÔNG THÔN XÃ BÀ ĐIỂM - HUYỆN HÓC MÔN

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - DÂN SỐ LAO ĐỘNG

1. Đặc điểm tự nhiên

Xã Bà Điểm là một xã ngoại thành thuộc huyện Hóc Môn nằm về phía tây Thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm thành phố khoảng 12 km và cách trung tâm hành chính huyện Hóc Môn khoảng 6 km.

Có vị trí tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp với xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn;
- Phía Nam giáp với xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh; Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân
- Phía Đông giáp với Phường Tân Thới Nhất Quận 12;
- Phía Tây giáp với xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn.

Diện tích đất tự nhiên là 705 ha, chiếm 6,44% diện tích tự nhiên của huyện, được phân thành 10 ấp Đông Lân, Tây Lân, Nam Lân, Bắc Lân, Tiền Lân, Trung Lân, Hậu Lân, Hưng Lân, Đông Lân 1, Tiền Lân 1.

2. Dân số

- Dân số toàn xã là 66.432 nhân khẩu, 10.637 hộ gia đình, mật độ dân số bình quân khoảng 9.078 người/km².

- Xã Bà Điểm có lực lượng lao động khá dồi dào với 50.492 người, chiếm 76.8% dân số toàn xã. Trong đó, lao động làm việc trong lĩnh vực nông, lâm, ngư

nghiệp là 1.403 người, chiếm 2,75% lực lượng lao động của xã; còn lại 97,25% (49.614 lao động) trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ thương mại, công chức viên chức nhà nước, các xí nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn huyện và các vùng phụ cận.

II. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Quy hoạch

Hiện nay, quy hoạch xã Bà Điểm được thực hiện theo quy hoạch chung tổng thể của huyện là quy hoạch 1/5000 được UBND thành phố phê duyệt ngày 21 tháng 8 năm 2010 thay thế cho quy hoạch tổng thể 1/10.000.

Các khu dân cư mới hiện đang xây dựng 04 bản đồ quy hoạch chi tiết 1/2000 đã được phê duyệt vào các năm 1998, 1999 với tổng diện tích: 470/705 ha, đang lập nhiệm vụ cho 2 đồ án quy hoạch chi tiết 1/2.000 với tổng diện tích: 206,08 ha.

2. Hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Giao thông

- Xã Bà Điểm có đường Quốc Lộ 1A đi qua địa bàn xã với chiều dài là 1,986 km, bề rộng mặt đường là 60m, mặt đường trải nhựa. Đây là tuyến đường giao thông huyết mạch cho phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của xã Bà Điểm.

- Hiện đã có nhiều lĩnh vực đầu tư vào các tuyến đường giao thông, hiện tại tổng chiều dài đường giao thông của xã là 37,3 km:

+ Đường trục xã, liên xã: tổng chiều dài 17,5 km;

+ Đường trục ấp, liên ấp: tổng chiều dài 10,7 km;

+ Đường ngõ, tò: tổng chiều dài 12.8 km.

b) Thủy lợi

- Trên địa bàn xã có kênh mương cấp 3 do thành phố quản lý: Rạch Cầu Sa, chiều rộng 20 m, chiều dài 3.358m. Hiện nay Ủy ban nhân dân thành phố đã khảo sát hiện trạng để lập dự án đầu tư nâng cấp mở rộng kênh, tiêu thoát nước giải quyết ô nhiễm, xây dựng hàng lang 2 bên kênh.

- Xã Bà Điểm có 3 tuyến kênh thoát nước chính là T1, T2 và T3 thoát ra rạch cầu Sa xuống kênh Tham Lương, tuyến kênh T1 đã được đầu tư hệ thống công hộp, nhưng hiện nay bị rác lấp đầy không thoát kịp mỗi khi trời mưa to, cần phải được nạo vét để khai thông dòng chảy. Tuyến kênh T2, T3 bị sạt lở cần được đầu tư nâng cấp

cống hộp giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trong khu dân cư, giải quyết tiêu thoát nước cho khu vực: Hậu Lân, Hưng Lân, Đông Lân, Nam Lân, Trung Lân, Tiền Lân, Tiền Lân 1.

c) Điện

- Số trạm biến áp: 5 trạm, công suất 325 KVA.

- Đường dây trung thế: 20,7 km;

- Đường dây hạ thế: 51,5 km;

- Bóng đèn chiếu sáng: 1262 bóng;

- Tất cả các tuyến đường chính đều có bóng điện. 100% hộ dân sử dụng điện trực tiếp từ lưới điện quốc gia. Hiện tại số lượng đèn chiếu sáng tại xã được trang bị dọc theo các tuyến đường, trục đường liên xã có mật độ dân cư cao.

d) Trường học

- Trường mầm non:

Có 4 cơ sở: 1 ở Khu dân cư Hoàng Hải, ấp Trung Lân, ấp Tiền Lân, ấp Tiền Lân và ấp Hưng Lân. Trong đó, Trường mầm non Bà Điểm tại khu dân cư Hoàng Hải tổng diện tích là 3.596 m² với 11 phòng học.

- Trường tiểu học: Xã có 2 trường tiểu học:

+ Trường tiểu học Bùi Văn Ngữ tại ấp Tiền Lân với tổng diện tích là 18000 m², số lớp học là 42 lớp với 1689 học sinh.

+ Trường Tây Bắc Lân (1 cơ sở chính tại rừng ông thanh ấp Hậu Lân và 2 phân hiệu: cơ sở 2 tại khu dân cư Hoàng Hải, cơ sở 3 tại ấp Đông Lân) với tổng diện tích là 3734 m², với 811 học sinh.

- Trường trung học cơ sở: xã có 1 Trường Trung học cơ sở Phan Công Hớn với diện tích 4.411 m² với 37 phòng học và số lượng học sinh là 2004 học sinh.

đ) Cơ sở vật chất văn hóa

- Hiện trạng 8/10 ấp của xã có trụ sở ban nhân dân ấp, là nơi hoạt động làm việc và hội họp của ban nhân dân ấp, đoàn thể, chi tổ hội ấp... Tuy nhiên, cần nâng cấp các trụ sở này thành điểm sinh hoạt văn hoá của ấp thay cho nhà văn hoá ở ấp; vận động xã hội hóa, ủng hộ từ nhiều nguồn để đầu tư các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của các trụ sở này. Ngoài ra còn 2 Ban nhân dân ấp Đông Lân 1 và Tiền Lân 1 chưa có trụ sở phải thuê mặt bằng để hoạt động.

- Xã Bà Điểm chưa có trung tâm văn hóa xã. Hiện tại Ủy ban nhân dân huyện đã có kế hoạch xây dựng khu Trung tâm văn hóa - thể thao xã với diện tích khoảng 5000m² tại khu vực rừng ông Thanh ở ấp Hậu Lân.

- Trên địa bàn xã có một số khu thể thao do tư nhân đầu tư phục vụ nhu cầu tập luyện thể thao, rèn luyện sức khỏe nhân dân địa phương:

- + Bi da: 17 điểm.
- + Phòng tập thể dục thể hình: 5 điểm.
- + Phòng tập thể dục thẩm mỹ: 1 điểm.
- + 1 sân quần vợt.
- + 1 sân cầu lông.
- + 5 sân bóng đá mini.

e) Chợ

Hiện nay toàn xã Bà Điểm chỉ có một chợ với diện tích 2.225 m², trên 395 tiểu thương tham gia buôn bán, kinh doanh. Chợ được đầu tư nâng cấp sửa chữa trong năm 2006 với khu nhà lồng chợ chính chiếm 1.941m², chợ có bãi đậu xe, khu nhà vệ sinh và thu gom rác theo quy định.

Tuy nhiên sắp đến đường Phan Công Hớn mở rộng nâng cấp chợ Bà Điểm sẽ bị ảnh hưởng diện tích giảm đi nhiều. do đó dự kiến sẽ xây dựng chợ Bà Điểm mới tại vị trí ấp Tiên Lân 1, đường Phan Văn Đối.

g) Bưu điện

- Trên địa bàn xã có 2 bưu điện.
- Đường truyền internet đã phân bố rộng trong toàn xã. Các điểm truy cập internet của tư nhân phân bố ở hầu hết các ấp, người dân tiếp cận Internet được dễ dàng và thuận lợi.

- Về hệ thống thông tin liên lạc: toàn xã có 25.655 điện thoại di động, số điện thoại cố định là 10.355 cái. Tổng số máy vi tính là 9.721 (95% số hộ), số vi tính kết nối Internet là 2.421 máy.

h) Nhà ở và dân cư nông thôn:

Tổng số nhà ở trên địa bàn xã là 11.946 căn, đa số là nhà kiên cố và bán kiên cố. Hàng năm, xã đều thực hiện vận động xây dựng mới sửa chữa các căn nhà tình nghĩa, nhà tình thương xuống cấp. Đã cơ bản xóa nhà tạm trên địa bàn xã.

3. Thực trạng kinh tế và tổ chức sản xuất

a) Kinh tế

- Cơ cấu giá trị sản xuất của các ngành chuyển dịch như sau: ngành thương mại, dịch vụ chiếm 52,61%, ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chiếm tỷ trọng khoảng 52,61%, ngành nông nghiệp chiếm tỷ trọng 2,29%, trong tổng giá trị gia tăng của các ngành kinh tế.

- Thu nhập bình quân đầu người: 19 triệu đồng/người/năm, bằng khoảng 104% mức thu nhập bình quân chung của huyện Hóc Môn (18,2 triệu đ/ng/năm).

- Số lượng hộ nghèo theo tiêu chí 12 triệu đồng/người/năm: 250 hộ, chiếm tỷ lệ 8,7% trên tổng số hộ toàn xã.

b) Lao động

Cơ cấu lao động đang làm việc theo các ngành: thương mại, dịch vụ; Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp - Nông nghiệp của xã theo tỷ lệ tương ứng: 72,38% - 24,87% - 2,75%. So với giá trị sản xuất không cân xứng, là do lao động tại xã Bà Điểm chủ yếu làm việc tại các công ty, khu công nghiệp tại các vùng lân cận như huyện Bình Chánh, quận 12 và các xã khác của huyện Hóc Môn.

c) Hình thức tổ chức sản xuất

- Toàn xã có 582 cơ sở sản xuất, hình thức sản xuất ở xã Bà Điểm phát triển mang tính tự phát, trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn chưa vững mạnh do chịu tác động khá lớn của quá trình đô thị hóa, diện tích đất sản xuất nông nghiệp giảm dần.

Hiện nay xã chưa có tổ hợp tác, hợp tác xã. Trong thời gian tới sẽ ra mắt 2-3 hợp tác xã về lĩnh vực hoa lan, bò sữa, thu gom xử lý rác...

4. Văn hóa, xã hội và môi trường

a) Văn hóa - giáo dục

- Văn hóa:

+ Trong xã chưa có ấp đạt chuẩn văn hóa, số ấp đạt danh hiệu tiên tiến 4 ấp (ấp Bắc Lân, ấp Tiền Lân, ấp Nam Lân, ấp Trung Lân), số ấp không đạt: 6;

+ Công tác tuyên truyền vận động: nhân dân thi đua xây dựng ấp văn hóa, gia đình văn hóa;

+ Di tích lịch sử, văn hóa được đầu tư trùng tu, tôn tạo: 1 nhà truyền thống cách mạng, 1 đình làng, 6 chùa, đền thờ ông Phan Công Hón, 7 tịnh xá, tịnh thất, 1 nhà thờ;

+ Các thiết chế văn hóa cơ sở: xây dựng nếp sống làng xóm nề nếp, bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống;

+ Có 8.176 hộ gia đình đạt tiêu chuẩn Gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 89,5% trên tổng số hộ đăng ký.

- Giáo dục:

+ Phổ cập giáo dục trung học: xã đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học tỷ lệ 81%.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) trong năm 2011 là 88,8%.

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo 86%: đào tạo ngắn hạn: 26.533 lao động; trình độ chuyên môn trung cấp: 11.223 lao động; trình độ chuyên môn Cao đẳng, Đại học và trên Đại học: 6.261 lao động.

b) Y tế

- Xã có 1 trạm y tế đạt chuẩn quốc gia về y tế, với 2 giường bệnh và 4 y, bác sỹ. Công tác chăm sóc khỏe cho người dân được thực hiện một cách có hiệu quả, trong năm 2011 đã tiếp nhận và khám chữa bệnh cho 17.821 lượt bệnh nhân, trong đó cấp cứu 36 trường hợp; tỷ lệ trẻ uống Vitamin A đạt 100%; tỷ lệ trẻ tiêm ngừa đạt 98,15%,...

Tuy nhiên Trạm y tế hiện nay đã xuống cấp, đồng thời sẽ bị ảnh hưởng khi dự án mở rộng nâng cấp đường Phan Công Hớn. Do đó cần xây mới Trạm y tế đạt chuẩn để phục vụ nhân dân tốt hơn.

- Tỷ lệ người dân xã Bà Điểm tham gia bảo hiểm y tế 65%.

c) Môi trường

Hiện tại trên địa bàn xã có 0,5% hộ dân có sử dụng nước từ trạm cấp nước của nhà máy nước Trung An, 99,5% số hộ dân sử dụng nước từ các giếng khoan tại gia đình (trong đó 80,14% các giếng khoan hợp vệ sinh theo thống kê nước sạch và vệ sinh môi trường 2011, phần còn lại đã bị ô nhiễm). Tỷ lệ hộ có xây dựng đủ 3 công trình (nhà tắm, hố xí, bể nước) đạt chuẩn là 95%.

Tình hình xử lý chất thải: toàn xã có 9.962 hộ dân trong đó có 83,02% (thống kê tháng 8 năm 2012) số hộ có đăng ký thu gom rác dân lập.

Hiện tại xã Bà Điểm không có quy hoạch dành cho nghĩa trang (huyện có quy hoạch nghĩa trang tại xã Bà Điểm, Ủy ban xã tuyên truyền vận động người dân bốc

mộ gia tộc chôn tại nghĩa trang tại xã Bà Điểm theo quy hoạch chung của huyện). Thống kê các cơ sở sản xuất, công ty, doanh nghiệp là 650. Tình hình xử lý chất thải của các công ty đạt 65%.

5. Hệ thống chính trị và tình hình an ninh trật tự - xã hội

a) Hệ thống chính trị của xã

Xã có 1 Đảng bộ cơ sở: có 18 chi bộ trực thuộc, với 360 đảng viên. Trong đó 10 chi bộ ấp, 1 chi bộ quân sự, 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ chợ và 4 chi bộ trường học, 1 chi bộ công an.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện mô hình 1 cửa liên thông về cải cách hành chính khá nề nếp. Trình độ cán bộ công chức không ngừng được nâng cao với 61 người, gồm: 11 cán bộ chuyên trách; 16 công chức chuyên môn (3 người tạm tuyển); 28 hợp đồng không chuyên trách; 6 lao động hợp đồng Ủy ban.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể:

+ Mặt trận Tổ quốc: có 10 ban công tác mặt trận ở 10 ấp với 71 thành viên.

+ Hội Cựu chiến binh: có 10 chi hội trực thuộc với 210 hội viên.

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ: có 11 chi hội trực thuộc với 8.316 hội viên.

+ Hội Nông dân: có 10 chi hội với 932 hội viên.

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: có 17 chi đoàn với 344 đoàn viên.

+ Hội Chữ thập đỏ: có 14 chi hội với 435 hội viên.

+ Hội Người cao tuổi: có 10 chi hội với 1.657 hội viên.

b) An ninh trật tự xã hội

Tình hình an ninh chính trị luôn được giữ vững ổn định. Hàng năm Đảng ủy có Nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã có kế hoạch về công tác đảm bảo an ninh trật tự và trật tự an toàn giao thông đô thị. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, biện pháp bảo vệ an ninh trật tự đưa “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” đi vào thực tiễn của xã. Hàng năm có nhiều tập thể cá nhân tiêu biểu điển hình của phong trào.

Công tác tuyên truyền vận động nhân dân tham gia phát hiện và tố giác tội phạm kịp thời được nhân dân tích cực tham gia.

Duy trì và thành lập tổ nhân dân tự quản, tổ công nhân nhà trọ tự quản dần đi vào hoạt động ổn định và mang lại hiệu quả thiết thực cho phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

Phần II
NỘI DUNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
TẠI XÃ BÀ ĐIỂM - HUYỆN HÓC MÔN ĐẾN NĂM 2015

I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2015

1. Mục tiêu chung

Xây dựng xã Bà Điểm trở thành xã nông thôn mới thời kỳ Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa thể hiện các đặc trưng: có kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn được nâng cao; có kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội hiện đại, có các hình thức sản xuất phù hợp, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch, xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc dân tộc, dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ... nâng cao sức mạnh của hệ thống chính trị ở xã thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Xây dựng xã Bà Điểm trở thành xã nông thôn mới theo 19 tiêu chí nông thôn mới dựa vào nội lực và do cộng đồng địa phương làm chủ.

2. Mục tiêu cụ thể:

* Hoàn thành 19/19 tiêu chí về nông thôn mới theo bộ Tiêu chí quốc gia về NTM theo từng giai đoạn cụ thể:

- Năm 2012: có 6/19 tiêu chí đạt chuẩn (Tiêu chí: 1, 4, 8, 9, 18, 19);

- Năm 2013: Phần đầu đạt 12/19 tiêu chí đạt chuẩn (tăng thêm 6 tiêu chí: 5, 11, 12, 13, 14, 15);

- Năm 2014: Phần đầu đạt 14/19 tiêu chí đạt chuẩn (tăng thêm 2 tiêu chí: 2, 10);

- Năm 2015: Phần đầu đạt 19/19 tiêu chí đạt chuẩn (tăng thêm 5 tiêu chí: 3, 6, 7, 16, 17).

* Nội dung thực hiện cụ thể:

- Thu nhập bình quân đầu người năm đạt từ 1,5 đến 1,8 lần so với khi xây dựng đề án.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn thành phố (dưới 12 triệu đồng/người/năm): giảm dưới 2%.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng: Dịch vụ, thương mại - Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - Nông nghiệp.

- Lao động qua đào tạo nghề trên tổng số lao động đang làm việc đạt 70% trong đó có 40% là lao động nữ.

- Chuyển dịch sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị hiệu quả cao, an toàn vệ sinh dịch bệnh. Trong đó quy hoạch sản xuất rau an toàn; hoa, cây kiểng, cá cảnh, bò sữa, các vật nuôi, đặc sản khác có hiệu quả kinh tế cao.

- Xây dựng mạng lưới giao thông nông thôn với chất lượng bảo đảm thuận tiện cho việc đi lại vận chuyển hàng hóa, tiêu thụ nông sản. Với tuyến xã tới các ấp được nhựa hóa, hoặc bê tông hóa 100% trục nối giữa các ấp, tổ trong ấp, liên tổ được cứng hóa không lầy lội vào mùa mưa.

- Kiên cố hóa trường, lớp, hoàn thiện các điều kiện về cơ sở vật chất trong hệ thống các trường học, tiến tới hiện đại hóa các phương tiện dạy học.

- Xây dựng đời sống văn hóa ở nông thôn với 10/10 ấp đạt tiêu chuẩn ấp văn hóa;

- Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 98%; tỷ lệ người tham gia hoạt động thể dục, thể thao thường xuyên đạt 50% và tham gia các hoạt động văn nghệ đạt 20%; tỷ lệ đám cưới, đám tang thực hiện nếp sống văn hóa đạt 85%.

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%; cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường;

- Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng, hoạt động của các hội, đoàn thể thông qua việc vận động tuyên truyền hội viên, đoàn viên làm nòng cốt trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

- Tỷ lệ cán bộ xã đạt chuẩn là 100%; hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và tổ chức đoàn thể chính trị đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh và từ tiên tiến trở lên. An ninh trật tự xã hội luôn được giữ vững.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Quy hoạch

- Đạt yêu cầu tiêu chí 1 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện: Thực hiện theo Thông tư số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTN&MT, ngày 28 tháng 10 năm 2011 giữa Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới.

2. Hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn

a) Giao thông

- Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 2 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện: Xây dựng hệ thống giao thông nông thôn hiện đại, chất lượng bảo đảm thuận tiện cho việc đi lại và vận chuyển hàng hóa, tiêu thụ nông sản, là tiền đề hình thành vùng sản xuất hàng hoá lớn; góp phần giảm khoảng cách chênh lệch về kinh tế cũng như trình độ dân trí giữa nông thôn và thành thị. Kiên cố hoá đường giao thông nông thôn sẽ thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, tạo diện mạo mới cho nông thôn. Tập trung phát triển đồng bộ và bền vững mạng lưới giao thông của xã, bảo đảm:

+ Đường nối giữa các xã hoặc từ trung tâm hành chính xã tới các ấp được nhựa hóa hay bê tông hóa đạt chuẩn kỹ thuật;

+ Đường trục nối giữa các ấp, xóm được cứng hóa đạt chuẩn kỹ thuật;

+ Đường liên tổ nối giữa các tổ trong ấp, sạch và không lầy lội vào mùa mưa.

b) Thủy lợi

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 3 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Nạo vét, gia cố và lát mái hai bên kênh T2 (chiều dài 4,5 km) phục vụ cho tiêu thoát nước tránh tình trạng ngập úng trên địa bàn xã.

+ Nạo vét, gia cố và lát mái hai bên kênh T3 (chiều dài 500 m) phục vụ cho tiêu thoát nước tránh tình trạng ngập úng trên địa bàn xã.

c) Điện

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 4 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Vận động, tuyên truyền và có chính sách hỗ trợ người dân sử dụng các thiết bị điện tiết kiệm (đèn huỳnh quang thay thế đèn dây tóc);

+ Trạm biến thế: lắp mới: 52 trạm - công suất: 9.360 KVA

+ Trạm tăng cường chiếu sáng: 6 trạm - công suất: 1.174 KVA.

+ Đường dây trung thế: lắp mới: 2,14km; cải tạo: 2,066km

+ Đường dây hạ thế: 3,18km; cải tạo: 0,31km.

+ Bóng đèn chiếu sáng dân lập: lắp mới 400 bóng; sửa chữa: 393 bóng.

d) Trường học

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện: Xây dựng mới: Trường trung học cơ sở Phan Công Hớn: xây dựng mới ở rừng ông Thanh, quy mô 51 phòng, kết cấu 1 trệt 3 lầu, diện tích đất 12.000m².

đ) Cơ sở vật chất văn hóa

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 6 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Xây mới 5 văn phòng áp kết hợp tụ điểm trung tâm sinh hoạt văn hóa (ấp Đông Lân 1, ấp Tiền Lân 1, ấp Trung Lân, ấp Hậu Lân, ấp Tây Lân).

+ Nâng cấp 3 văn phòng ấp Đông Lân, Hưng Lân, Nam Lân.

e) Chợ nông thôn

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 7 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Cải tạo, xây dựng mới chợ đáp ứng nhu cầu mua bán của dân cư nông thôn.

+ Hình thành nơi kinh doanh các mặt hàng chủ yếu phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của người dân; xây dựng và phát triển kinh doanh các mặt hàng đặc trưng của địa phương (sản phẩm nông nghiệp) đồng thời có các hoạt động văn hóa khác, có mục đích quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống của xã và thu hút khách du lịch.

+ Xây mới chợ Bà Điểm 2 vị trí đường Phan văn Đồi, ấp Tiền Lân 1 (diện tích 1,2ha).

g) Bưu điện

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 8 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện: Cải tạo, xây dựng mới bưu điện đáp ứng nhu cầu trao đổi thông tin, liên lạc của dân cư nông thôn. Ứng dụng công nghệ thông tin giúp nâng cao năng lực quản lý, theo dõi và giám sát quy trình sản xuất, phân phối, tiếp thị.

h) Nhà ở dân cư nông thôn

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 9 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện: Vận động cải tạo, xây dựng mới, nâng cấp nhà ở của người dân, không để tình trạng nhà dột nát, tạm bợ đảm bảo điều kiện sống của người dân.

3. Phát triển kinh tế và các hình thức tổ chức

a) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nâng cao thu nhập

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 10 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Khuyến khích phát triển nông nghiệp và các dịch vụ nông nghiệp (hoa cây kiểng, cá cảnh, thú y, sửa chữa cơ khí nhỏ, các loại hình dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí trong nông thôn...) theo hướng đô thị gồm: Phát triển các loại hình thương mại dịch vụ trên địa bàn xã, phát triển các loại hình tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp nhỏ vừa trên địa bàn xã, phát triển loại hình hoa, cây kiểng, chuyển đổi, giảm dần chăn nuôi heo, bò sang các loại cây trồng, vật nuôi khác:

+ Xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất nâng cao thu nhập trong từng giai đoạn cụ thể, các tiểu dự án, các mô hình trình diễn. Đẩy mạnh việc triển khai, thực hiện các dự án phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, chuyển dịch cơ cấu lao động; quan tâm đặc biệt đến sự tham gia của cộng đồng dân cư, tổ chức, doanh nghiệp; tính hiệu quả, bền vững của dự án thay vì các mô hình nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình.

+ Tập trung triển khai các hoạt động hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nhân dân lựa chọn mô hình, công nghệ sản xuất với các giống cây trồng - vật nuôi có giá trị kinh tế cao; phát triển ngành nghề, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ.

b) Giảm nghèo và an sinh xã hội

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 11 của Bộ tiêu chí quốc gia và phù hợp với đặc điểm riêng của thành phố.

- Nội dung thực hiện:

+ Tiếp tục thực hiện chương trình giảm nghèo, tăng hộ khá giai đoạn 3 của thành phố phấn đấu đến cuối giai đoạn 2015, tỉ lệ hộ nghèo còn lại dưới 2%.

+ Tiếp tục thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng chính sách xã hội; hỗ trợ người lao động mất việc làm trong doanh nghiệp gặp khó khăn do suy giảm kinh tế; sửa chữa nhà cho người nghèo; khám chữa bệnh cho người nghèo và các đối tượng khác; chính sách cho người có công...

+ Tăng cường thực hiện chức năng giám sát phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần đảm bảo các chính sách an sinh xã hội của Nhà nước thực sự hỗ trợ được người nghèo và các đối tượng chính sách.

c) Tỷ lệ lao động có việc làm

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí 12 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Vận động, hỗ trợ giải quyết việc làm: cho 3% lao động có việc làm không ổn định: 1.048 lao động

+ Vận động học nghề, hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo, kết hợp các hình thức đào tạo nghề khác, phần đầu đến 2015 có từ 70% lao động qua đào tạo trong đó có 40% là lao động nữ.

d) Hình thức tổ chức sản xuất

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 13 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

Đẩy mạnh liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa người sản xuất, tư thương, doanh nghiệp và người tiêu dùng. Hình thành chuỗi hàng hóa khép kín nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Đến năm 2014 sẽ có 01 tổ hợp tác trong sản xuất kinh doanh của người dân làm ăn có hiệu quả.

4. Giáo dục, y tế, văn hóa và môi trường

a) Giáo dục

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 14 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2010 - 2015 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 239/QĐ-TTg ngày 9 tháng 2 năm 2010.

+ Tỷ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở hàng năm từ 100%.

+ Tỷ lệ thanh, thiếu niên từ 15 đến hết 18 tuổi có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở cả hai hệ từ 100%.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) đạt 90%.

+ Phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi.

+ Xóa mù chữ theo quy định của ngành giáo dục.

+ Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo: vận động lao động tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng dạy nghề ngắn hạn hoặc đào tạo dài hạn (chính quy và không chính quy), được cấp các loại chứng chỉ, văn bằng như: chứng chỉ học nghề, bằng trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề, cao đẳng và đại học đạt tiêu chí 14 của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

b) Y tế

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 15 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về y tế trên địa bàn xã.

+ Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực về y tế, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới. Vận động nâng tỷ lệ của người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế đạt trên 70%.

+ Xây dựng mới Trạm Y tế tại ấp Tiền Lân: 1 trạm

c) Xây dựng đời sống văn hóa phong phú lành mạnh

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 16 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Xã có từ 70% số ấp trở lên đạt tiêu chuẩn ấp văn hóa theo Quy chế công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “ấp văn hóa” ban hành kèm theo lộ trình từng giai đoạn: năm 2014 là 5/10 ấp; năm 2015 là 10/10 ấp.

+ Xây dựng quy ước hoạt động của tổ nhân dân, khu dân cư về nếp sống văn hóa nông thôn, tập trung vào việc cưới, tang, chống mê tín dị đoan và tệ nạn xã hội, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Triển khai từng bước nâng cao chất lượng các phong trào: gia đình văn hóa, ấp văn hóa, gương người tốt, việc tốt, người con hiếu thảo.

+ Xã hội hoá Trung tâm văn hoá thể dục thể thao, tụ điểm văn hóa tại các ấp trên cơ sở chọn lọc những loại hình phù hợp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động các dịch vụ phục vụ cộng đồng, thông tin địa phương.

d) Bảo vệ và phát triển môi trường nông thôn

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 17 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đảm bảo cung cấp nước sạch cho 100% người dân trên địa bàn xã.

+ Xây dựng, cải tạo nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước trong ấp, tổ; vận động nhân dân đăng ký đồ rác, thu gom rác theo quy định.

+ Phương hướng khắc phục sự ô nhiễm kênh Cầu Sa và các nguồn ô nhiễm khác: yêu cầu tất cả các đơn vị sản xuất phải xử lý cục bộ, bảo đảm đạt tiêu chuẩn quy định trước khi xả vào hệ thống kênh rạch. không có hoạt động làm suy giảm môi trường; chất thải được thu gom, xử lý theo quy định.

+ Hiện nay công ty cấp nước Trung An đã lắp đặt các hệ thống dẫn nước tại địa bàn ấp Đông Lân đường Nguyễn Ảnh Thủ đề cấp nước cho người dân, ngoài ra Ủy ban nhân dân xã vận động người dân không sử dụng nước ngầm hướng tới sử dụng nước do công ty cung cấp, tiếp tục làm việc với công ty cấp nước lắp đặt hệ thống dẫn nước cho các tuyến đường khu dân cư còn lại trên địa bàn xã.

+ Trong năm năm trồng mới khoảng 5.000 cây xanh (các tuyến đường chính), nhằm đảm bảo độ che phủ cây xanh trên địa bàn xã, tạo cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp.

5. Hệ thống chính trị và an ninh trật tự xã hội

a) Củng cố, nâng cao chất lượng và vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở:

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí 18 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức đào tạo cán bộ đạt chuẩn theo quy định của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

+ Cán bộ xã đạt chuẩn phải đảm bảo các tiêu chuẩn quy định phải hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

+ Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh”: Đảng bộ hoặc chi bộ cơ sở “Trong sạch, vững mạnh” phải đảm bảo 5 yêu cầu theo quy định. Chính quyền “Trong sạch, vững mạnh” đảm bảo 7 yêu cầu theo quy định.

+ Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên theo quy định của từng tổ chức.

+ Thu hút cán bộ trẻ đã được đào tạo, đủ tiêu chuẩn về công tác ở các xã để nhanh chóng chuẩn hoá đội ngũ cán bộ xã;

+ Bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức trong hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

+ Rà soát, xác định rõ vai trò của mỗi tổ chức trong xây dựng nông thôn mới; đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Đảng bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng nói chung và xây dựng nông thôn mới nói riêng.

b) An ninh chính trị và trật tự xã hội nông thôn

- Mục tiêu: Duy trì đạt yêu cầu tiêu chí số 19 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng và ban hành nội quy, quy ước các mô hình tự quản về an ninh trật tự, an ninh; phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội và trật tự an toàn giao thông.

+ Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các hội quần chúng tại cơ sở. Các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác vận động tuyên truyền hội viên, đoàn viên làm nòng cốt trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

+ Nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền cơ sở; vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

+ Quan tâm công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; kịp thời, dứt điểm đúng quy định của pháp luật, không để tình trạng khiếu kiện phức tạp đông người xảy ra.

+ Xây dựng chính sách đãi ngộ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ cho lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và tự nguyện đảm bảo an ninh trật tự, đặc biệt là lực lượng công an xã, dân quân tự vệ, dự bị động viên... để thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội.

III. DỰ KIẾN KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ HỖ TRỢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

A. Tổng kinh phí đầu tư, hỗ trợ để thực hiện Đề án nông thôn mới xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, dự kiến: 518.606 triệu đồng, gồm:

1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản: 372.419 triệu đồng (chiếm 71,81%)
2. Vốn sự nghiệp hỗ trợ cho các hoạt động trên địa bàn xã: 146.187 triệu đồng (chiếm 28,19%)

B. Nguồn vốn

1. Vốn từ Ngân sách nhà nước: 296.271 triệu đồng, chiếm 57,13%; trong đó:
 - + Vốn Nông thôn mới: 133.513 triệu đồng, chiếm 25,74%.
 - + Vốn lồng ghép: 162.758 triệu đồng, chiếm 31,38%; chia ra:
 - * Vốn ngân sách tập trung: 153.871 triệu đồng;
 - * Vốn phân cấp huyện: 0 triệu đồng;
 - * Vốn sự nghiệp: 8.887 triệu đồng (dự kiến bố trí thực hiện từ nguồn vốn sự nghiệp hàng năm của các ngành).
2. Vốn cộng đồng đóng góp: 169.335 triệu đồng, chiếm 32,65%; trong đó:
 - + Vốn dân: 129.283 triệu đồng;
 - + Vốn doanh nghiệp: 40.052 triệu đồng;
3. Vốn vay tín dụng: 53.000 triệu đồng, chiếm 10,22%.
 - * Vốn đầu tư các nguồn được xác định cụ thể theo chương trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện đề án: từ nay đến năm 2015.

2. Quy mô và khối lượng thực hiện: theo các biểu đính kèm.

3. Phương châm và nguyên tắc đầu tư, hỗ trợ

- Phát huy nội lực của địa phương là chính, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ sự hỗ trợ của Trung ương và Thành phố, đáp ứng nhu cầu đầu tư, giúp đỡ của các doanh nghiệp.

- Phát huy dân chủ, công khai trong cộng đồng dân cư, khẩn trương, đồng bộ và chặt chẽ trong thủ tục hành chính và đầu tư.

a) Cơ chế huy động và quản lý các nguồn vốn

- Thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC, ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện theo Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện Thông tư số 72/2010/TT-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2010 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý sử dụng chi phí quản lý dự án đầu tư tại 11 xã thực hiện Đề án “Chương trình xây dựng thí điểm mô hình nông thôn mới thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”;

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2013 - 2020.

b) Quản lý đầu tư và xây dựng

- Thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC, ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ

Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2013 - 2020;

- Căn cứ Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020.

4. Phân công thực hiện

a) Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm:

- Tập trung triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân, Đảng viên, cán bộ, ng chức quán triệt chủ trương của Trung ương và thành phố về chương trình xây dựng mô hình nông thôn mới tại xã; vận động cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia và đóng góp hỗ trợ để thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã.

- Thực hiện theo đúng nội dung của Đề án được phê duyệt, không được thay đổi nội dung của Đề án khi chưa được chấp thuận của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phân công các phòng ban, đơn vị chức năng của huyện, cán bộ chuyên môn của xã tham gia, hỗ trợ Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện đề án giai đoạn 2012 -2015, xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm đảm bảo tiến độ và mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định hướng dẫn của pháp luật hiện hành.

b) Các Sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố:

- Phân công cán bộ công chức theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ Ban quản lý xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Bà Điểm huyện Hóc Môn chuẩn bị và thực hiện, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí của ngành trên địa bàn xã.

- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu của Trung ương và Thành phố do Sở, ngành phụ trách trên địa bàn xã.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo Đề án được phê duyệt.

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn, hoàn tất thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch hạ tầng thiết yếu (theo phân công, phân cấp) của huyện Hóc Môn và xã Bà Điểm; tổ chức giám sát việc công bố, công khai các quy hoạch được phê duyệt.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm cân đối, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết và bố trí vốn ngân sách tập trung, vốn phân cấp hàng năm (2013 -2015), đảm bảo tiến độ đầu tư, hoàn thành các tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Bà Điểm.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước, các Sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bà Điểm, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, giao kế hoạch kinh phí sự nghiệp chi thường xuyên để thực hiện các hoạt động, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã Bà Điểm.

c) Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chương trình, dự án, các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn; định kỳ hàng tháng báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện; tham mưu, đề xuất, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chuẩn bị hồ

sơ, tài liệu để thành phố tổ chức sơ kết hàng năm, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn thành phố./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Hà